






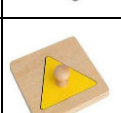
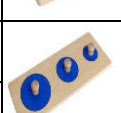

















## BẢNG BÁO GIÁ GÓI CHẤT LƯỢNG CAO

LỚP	SL	THÀNH TIỀN TRƯỚC CHIẾT KHẤU	TỔNG 2 LỚP	<b>GÓI CHẤT LƯỢNG CAO</b>  <b>79.000.000 đ</b>  <b>TẶNG:</b> <input checked="" type="checkbox"/> 6 tháng sử dụng app TOMIA <input checked="" type="checkbox"/> 10 tập đề cho trẻ <input checked="" type="checkbox"/> Hỗ trợ tuyển sinh trên hệ sinh thái <input checked="" type="checkbox"/> Đồ dùng giá sốc
0-3	26	8.547.000	110.237.350 đ	
3-6	111	101.690.350		

MOTA xin trân trọng cảm ơn quý khách hàng đã tin dùng sản phẩm và dịch vụ của công ty. Chúng tôi xin gửi đến quý khách hàng bảng báo giá cụ thể như sau:

STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
1	Hộp thả bóng có ngăn kéo		Cái	1	345.000	345.000	MPL03010	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
2	Chốt đứng với đĩa tròn		Cái	1	165.000	165.000	MPL03012	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
3	Chốt đứng với hình khối vuông		Cái	1	163.000	163.000	MPL03013	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
4	Hộp thả khối trụ màu		Cái	1	458.000	458.000	MPL03017	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
5	Mảnh ghép hình cơ bản: hình vuông		Cái	1	124.000	124.000	MPL03020	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
6	Mảnh ghép hình cơ bản: hình tròn to		Cái	1	124.000	124.000	MPL03021	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
7	Mảnh ghép hình cơ bản: hình tròn nhỏ		Cái	1	124.000	124.000	MPL03022	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
8	Mảnh ghép hình cơ bản: hình tam giác		Cái	1	124.000	124.000	MPL03023	CẨM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
9	Mảnh ghép 3 hình tròn từ to tới nhỏ		Cái	1	209.000	209.000	MPL03024	CẨM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS




STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
10	<u>Mảnh ghép 3 hình cơ bản</u>		Cái	1	209.000	209.000	MPL03025	CẢM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS
11	<u>Chốt đứng với đĩa tròn (3 màu cơ bản)</u>		Cái	1	241.000	241.000	MPL03029	CẢM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS
12	<u>Chốt ngang với hình đĩa tròn</u>		Cái	1	187.000	187.000	MPL03030	CẢM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS
13	<u>Hộp thả xu có ngăn kéo</u>		Cái	1	345.000	345.000	MPL03033	CẢM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
14	<u>Hộp thả khối trụ tròn nhỏ</u>		Cái	1	283.000	283.000	MPL03035	CẢM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
15	<u>Hộp thả khối chữ nhật</u>		Cái	1	283.000	283.000	MPL03036	CẢM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
16	<u>Hộp thả khối vuông</u>		Cái	1	283.000	283.000	MPL03037	CẢM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
17	<u>Hộp thả khối tam giác</u>		Cái	1	283.000	283.000	MPL03038	CẢM QUAN	1-2 TUỔI	PLUS
18	<u>Hộp thả 4 khối hình học</u>		Cái	1	838.000	838.000	MPL03041	CẢM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS
19	<u>Khay phân loại không kèm hạt màu</u>		Cái	1	430.000	430.000	MPL03045	CẢM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS
20	<u>Hạt màu dùng cho khay phân loại</u>		Cái	1	59.000	59.000	MPL03046	CẢM QUAN	2-3 TUỔI	PLUS
21	<u>Hộp các loại khóa cơ</u>		Cái	1	1.900.000	1.900.000	MPL03051	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
22	<u>Vận động cổ tay các hình cơ bản</u>		Cái	1	570.000	570.000	MPL03053	VẬN ĐỘNG	1-2 TUỔI	PLUS
23	<u>Khung cài áo khóa</u>		Cái	1	540.000	540.000	MPL03060	THCS	2-3 TUỔI	PLUS
24	<u>Khung cài khóa kéo</u>		Cái	1	540.000	540.000	MPL03061	THCS	2-3 TUỔI	PLUS






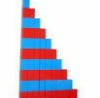









STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
25	<u>Khung cài khuy bấm</u>		Cái	1	540.000	540.000	MPL03062	THCS	2-3 TUỔI	PLUS
26	<u>Khung cài nón bảo hiểm</u>		Cái	1	540.000	540.000	MPL03063	THCS	2-3 TUỔI	PLUS
27	<u>Khung cài khóa dán</u>		Cái	1	540.000	540.000	MPL03064	THCS	2-3 TUỔI	PLUS
28	<u>Bảng bên dây</u>		Cái	1	231.000	231.000	MPL03065	THCS	5-6 TUỔI	PLUS
29	<u>Tháp hồng</u>		Cái	1	1.423.000	1.423.000	MPL36101	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
30	<u>Thang nâu sơn màu</u>		Cái	1	2.500.000	2.500.000	MPL36104	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
31	<u>Khối trụ có núm</u>		Cái	1	3.898.000	3.898.000	MPL36106	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
32	<u>Khối trụ màu (không núm)</u>		Cái	1	1.814.000	1.814.000	MPL36108	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
33	<u>Gậy dài/ Gậy đỏ</u>		Cái	1	1.722.000	1.722.000	MPL36110	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
34	<u>Thẻ màu cơ bản/ Thẻ màu sơ cấp</u>		Cái	1	325.000	325.000	MPL36112	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
35	<u>Thẻ màu thứ cấp</u>		Cái	1	583.000	583.000	MPL36113	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
36	<u>Thẻ màu tam cấp</u>		Cái	1	1.215.000	1.215.000	MPL36114	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
37	<u>Khay trình bày của Tủ hình học</u>		Cái	1	935.000	935.000	MPL36116	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
38	<u>Thẻ hình học của Khay trình bày</u>		Cái	1	178.000	178.000	MPL36117	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
39	<u>Tủ hình học</u>		Cái	1	3.819.000	3.819.000	MPL36118	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS

STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
40	<u>Thẻ hình học</u>		Cái	1	1.290.000	1.290.000	MPL36119	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
41	<u>Bảng kiểm soát danh pháp của tử hình học</u>		Cái	1	168.000	168.000	MPL36121	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
42	<u>Tam giác dựng hình</u>		Cái	1	3.016.000	3.016.000	MPL36122	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
43	<u>Khối hình học</u>		Cái	1	1.985.000	1.985.000	MPL36124	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
44	<u>Khối nhĩ thức</u>		Cái	1	737.000	737.000	MPL36125	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
45	<u>Hình xếp chồng</u>		Cái	1	1.398.000	1.398.000	MPL36127	CẨM QUAN	5-6 TUỔI	PLUS
46	<u>Bảng chạm</u>		Cái	1	652.000	652.000	MPL36128	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
47	<u>Thẻ chạm</u>		Cái	1	587.000	587.000	MPL36129	CẨM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
48	<u>Hộp vải chạm: Vải màu</u>		Cái	1	567.000	567.000	MPL36130	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
49	<u>Thẻ trọng lượng</u>		Cái	1	703.000	703.000	MPL36132	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
50	<u>Tấm nhiệt</u>		Cái	1	544.000	544.000	MPL36134	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
51	<u>Hộp âm thanh đánh bóng</u>		Cái	1	809.000	809.000	MPL36135	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
52	<u>Lo ngửi</u>		Cái	1	811.000	811.000	MPL36138	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
53	<u>Lo nếm</u>		Cái	1	857.000	857.000	MPL36139	CẨM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
54	<u>Khối gỗ xây dựng (Cổng Ấn Độ: Kiến trúc La Mã)</u>		Cái	1	1.484.000	1.484.000	MPL36140	THCS	5-6 TUỔI	PLUS









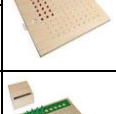






STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
55	<u>Mảnh vải bit mắt</u>		Cái	1	123.000	123.000	MPL36141	CẢM QUAN	3-4 TUỔI	PLUS
56	<u>Hình vuông thập thức</u>		Cái	1	1.474.000	1.474.000	MPL36764	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
57	<u>Bình nhiệt</u>		Cái	1	1.687.350	1.687.350	MPL36142	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
58	<u>Mảnh ghép để vẽ</u>		Cái	1	2.178.000	2.178.000	MPL36401	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
59	<u>Khay đựng mảnh ghép để vẽ</u>		Cái	1	572.000	572.000	MPL36402	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
60	<u>Khay đựng giấy cho mảnh ghép để vẽ</u>		Cái	1	175.000	175.000	MPL36403	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
61	<u>Bút chì</u>		Cái	1	127.000	127.000	MPL36404	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
62	<u>Lo đựng bút chì màu (set 11 lo) – Không kèm bút chì</u>		Cái	1	955.000	955.000	MPL36405	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
63	<u>Giá đựng 4 bút chì</u>		Cái	1	107.000	107.000	MPL36407	CẢM QUAN	4-5 TUỔI	PLUS
64	<u>Quả địa cầu (Đất liền &amp; Nước)</u>		Cái	1	949.000	949.000	MPL36201	ĐỊA LÝ	4-5 TUỔI	PLUS
65	<u>Quả địa cầu (Luc địa)</u>		Cái	1	949.000	949.000	MPL36202	ĐỊA LÝ	4-5 TUỔI	PLUS
66	<u>Hình thái đất và nước</u>		Cái	1	3.160.000	3.160.000	MPL36204	ĐỊA LÝ	5-6 TUỔI	PLUS
67	<u>Mảnh ghép bản đồ Thế giới</u>		Cái	1	1.064.000	1.064.000	MPL36205	ĐỊA LÝ	4-5 TUỔI	PLUS
68	<u>Bản đồ kiểm soát – Bản đồ thế giới kèm tên</u>		Cái	1	133.000	133.000	MPL36206	ĐỊA LÝ	4-5 TUỔI	PLUS
69	<u>Mảnh ghép hình bông hoa</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36502	THỰC VẬT	3-4 TUỔI	PLUS


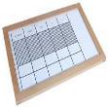






STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
70	<u>Mảnh ghép hình cây</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36503	THỰC VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
71	<u>Mảnh ghép hình lá</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36504	THỰC VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
72	<u>Mảnh ghép hình rễ cây</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36505	THỰC VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
73	<u>Mảnh ghép hình hạt</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36506	THỰC VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
74	<u>Vòng đời của cây</u>		Cái	1	743.000	743.000	MPL36508	THỰC VẬT	4-5 TUỔI	PLUS
75	<u>Tủ thực vật học</u>		Cái	1	3.230.000	3.230.000	MPL36509	THỰC VẬT	4-5 TUỔI	PLUS
76	<u>Thẻ thực vật học</u>		Cái	1	668.000	668.000	MPL36510	THỰC VẬT	4-5 TUỔI	PLUS
77	<u>Bảng kiểm soát danh pháp của tủ thực vật học</u>		Cái	1	202.000	202.000	MPL36511	THỰC VẬT	4-5 TUỔI	PLUS
78	<u>Mảnh ghép hình con bướm</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36513	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
79	<u>Mảnh ghép hình con gà</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36514	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
80	<u>Mảnh ghép hình con bọ rùa</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36515	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
81	<u>Mảnh ghép hình chim cánh cụt</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36516	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
82	<u>Mảnh ghép hình con ruồi</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36517	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
83	<u>Mảnh ghép hình con chim</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36518	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
84	<u>Mảnh ghép hình con rùa</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36519	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS

STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
85	<u>Mảnh ghép hình con ong</u>		Cái	1	238.000	238.000	MPL36520	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
86	<u>Mảnh ghép hình con chuồn chuồn</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36521	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
87	<u>Mảnh ghép hình con châu chấu</u>		Cái	1	238.000	238.000	MPL36522	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
88	<u>Mảnh ghép hình con ốc sên</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36523	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
89	<u>Mảnh ghép hình con cá</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36524	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
90	<u>Mảnh ghép hình con ngựa</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36525	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
91	<u>Mảnh ghép hình con ếch</u>		Cái	1	286.000	286.000	MPL36526	ĐỘNG VẬT	3-4 TUỔI	PLUS
92	<u>Khung cài áo sơ-mi</u>		Cái	1	401.000	401.000	MPL36603	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
93	<u>Khung cài áo khoác</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36604	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
94	<u>Khung thắt nơ</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36605	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
95	<u>Khung thắt dây giày</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36606	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
96	<u>Khung cài kim gút</u>		Cái	1	401.000	401.000	MPL36607	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
97	<u>Khung cài khuy móc</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36608	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
98	<u>Khung cài khuy bấm</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36609	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
99	<u>Khung dây kéo áo khoác</u>		Cái	1	401.000	401.000	MPL36610	THCS	3-4 TUỔI	PLUS

STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
100	<u>Khung cài dây nit</u>		Cái	1	433.000	433.000	MPL36611	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
101	<u>Khung cài nón bảo hiểm</u>		Cái	1	401.000	401.000	MPL36612	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
102	<u>Khung thắt dây</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36613	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
103	<u>Khung dán vec-rô</u>		Cái	1	445.000	445.000	MPL36614	THCS	3-4 TUỔI	PLUS
104	<u>Bộ văn mở ốc vít - set B</u>		Cái	1	996.000	996.000	MPL36619	THCS	4-5 TUỔI	PLUS
105	<u>Gậy số</u>		Cái	1	1.847.000	1.847.000	MPL36702	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
106	<u>Thẻ số (cho gậy số)</u>		Cái	1	414.000	414.000	MPL36703	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
107	<u>Thẻ số giấy nhám</u>		Cái	1	700.000	700.000	MPL36704	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
108	<u>Thẻ số &amp; vật đếm</u>		Cái	1	658.000	658.000	MPL36707	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
109	<u>Hộp que đếm</u>		Cái	1	1.096.000	1.096.000	MPL36711	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
110	<u>Hộp hạt Seguin</u>		Cái	1	360.000	360.000	MPL36715	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
111	<u>Bảng Seguin 10-99</u>		Cái	1	1.476.000	1.476.000	MPL36717	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
112	<u>Bảng trăm</u>		Cái	1	848.000	848.000	MPL36718	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
113	<u>Bảng kiểm soát: Bảng trăm</u>		Cái	1	168.000	168.000	MPL36719	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
114	<u>Bộ lượng hệ thập phân</u>		Cái	1	2.234.000	2.234.000	MPL36726	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS



STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
115	<u>Học cụ hạt – Phần tính hệ thập phân</u>		Cái	1	2.102.000	2.102.000	MPL36727	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
116	<u>Giới thiệu tên Học cụ hạt của hệ thập phân</u>		Cái	1	1.085.000	1.085.000	MPL36728	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
117	<u>Giới thiệu tên Học cụ thẻ của hệ thập phân</u>		Cái	1	362.000	362.000	MPL36732	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
118	<u>Thẻ số nhỏ: 1-1000</u>		Cái	1	576.000	576.000	MPL36734	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
119	<u>Thẻ số lớn: 1-3000</u>		Cái	1	704.000	704.000	MPL36735	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
120	<u>Thẻ số lớn: 1-9000</u>		Cái	1	750.000	750.000	MPL36737	TOÁN	4-5 TUỔI	PLUS
121	<u>Bảng dải cộng</u>		Cái	1	688.000	688.000	MPL36739	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
122	<u>Bảng dải trừ</u>		Cái	1	809.000	809.000	MPL36740	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
123	<u>Bảng nhân đơn vị với học cụ hạt</u>		Cái	1	603.000	603.000	MPL36741	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
124	<u>Bảng chia đơn vị với học cụ hạt</u>		Cái	1	603.000	603.000	MPL36742	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
125	<u>Bảng làm việc với phép cộng</u>		Cái	1	1.528.000	1.528.000	MPL36747	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
126	<u>Bảng làm việc với phép trừ</u>		Cái	1	1.024.000	1.024.000	MPL36748	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
127	<u>Bảng làm việc với phép nhân</u>		Cái	1	1.346.000	1.346.000	MPL36749	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
128	<u>Bảng làm việc với phép chia</u>		Cái	1	1.415.000	1.415.000	MPL36750	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
129	<u>Bảng kiểm soát phép cộng</u>		Cái	1	334.000	334.000	MPL36751	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS

STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	MÃ SP	LĨNH VỰC	ĐỘ TUỔI	BRAND
130	<u>Bảng kiểm soát phép trừ</u>		Cái	1	415.000	415.000	MPL36753	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
131	<u>Trò chơi điểm chấm</u>		Cái	1	616.000	616.000	MPL36754	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
132	<u>Trò chơi con tem</u>		Cái	1	761.000	761.000	MPL36755	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
133	<u>Trò chơi con rắn – Phép cộng</u>		Cái	1	1.254.000	1.254.000	MPL36756	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
134	<u>Thanh hạt thập thức</u>		Cái	1	3.218.000	3.218.000	MPL36761	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
135	<u>Khung hạt thập</u>		Cái	1	653.000	653.000	MPL36765	TOÁN	5-6 TUỔI	PLUS
136	<u>Tiếng Việt - Bộ chữ cái giấy nhám, nét viết tay</u>		Bộ	1	1.925.000	1.925.000	MPL36409	NGÔN NGỮ	4-5 TUỔI	PLUS
137	<u>Tiếng Việt_Chữ cái di động- chữ viết tay</u>		Bộ	1	2.985.000	2.985.000	MPL36412	NGÔN NGỮ	5-6 TUỔI	PLUS

**Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm 5% thuế GTGT
- Bảng báo giá chỉ áp dụng trong vòng 07 ngày kể từ ngày khách hàng nhận báo giá
- Thời gian giao hàng: tùy theo yêu cầu và tính chất từng đơn hàng

Nội thành TP. HCM: 2-3 ngày làm việc

Ngoại thành TP.HCM: 3-6 ngày làm việc

- **Phí vận chuyển (Trừ nội thất và Bộ vận động ngoài trời):**

Đơn hàng từ 5 triệu: Hỗ trợ phí vận chuyển, nhưng không vượt quá 3% giá trị đơn hàng.

Đơn hàng dưới 5 triệu: Hỗ trợ 50% phí vận chuyển, nhưng không vượt quá 3% giá trị đơn hàng.